

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Mô tả tóm tắt về dự án

1. Tên dự án: Tuyến đường liên huyện từ thị trấn Phù Mỹ đi xã Cát Minh, huyện Phù Cát.

2. Tên gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình (giai đoạn 2).

3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp III.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai.

5. Chủ đầu tư: Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh Gia Lai.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Phù Mỹ, xã Phù Mỹ Nam, xã An Lương và xã Đê Gi, tỉnh Gia Lai.

7. Quy mô đầu tư xây dựng công trình và hệ thống điện chiếu sáng giai đoạn 2.

Xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng (TCVN 4054:2005), với các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Chiều dài xây dựng tuyến: $L = 11,3\text{km}$.
- Tốc độ thiết kế: $V = 60\text{km/h}$.
- Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 9\text{m}$; trong đó:
 - + Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 7\text{m}$.
 - + Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$.
- Tải trọng thiết kế cầu, cống hộp lớn HL93; tải trọng thiết kế cống H30.
- Tàn suất thiết kế cầu $P = 1\%$; nền đường, cầu nhỏ và cống $P = 4\%$.
- Bề rộng cầu, cống phù hợp với khổ nền đường.
- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng đi nổi trên toàn tuyến.

*** Phương án, giải pháp thiết kế:**

a. Phần đường:

- Nền đường: Đắp bằng đất cấp phối đòi đầm chặt K95, lớp sát móng độ chặt đạt K98 dày 50cm, mái taluy nền đắp $m = 1,5$. Đối với nền đào lớp sát móng lu lèn độ chặt đạt K98, mái taluy nền đào $m = 1$.

- Kết cấu mặt đường:

+ Đối với đoạn mặt đường xây dựng mới (đoạn Km0+00-Km9+080): Lớp BTXM M300, đá $D_{\text{max}} = 40\text{mm}$ dày 25cm; cường độ chịu kéo uốn 4,0MPa (có

thanh truyền lực); lớp cấp phối đá dăm $D_{max} = 25\text{mm}$ dày 18cm.

+ Đối với đoạn Km9+885-Km12+100: Trên mặt đường BTXM hiện trạng tận dụng hoàn toàn, bù vênh và thảm lớp bê tông nhựa C16 dày 05cm, bên dưới là lớp lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh. Trên đoạn mặt đường BTXM hiện trạng tận dụng kết hợp mở rộng là lớp cấp phối đá dăm $D_{max} = 25\text{mm}$ dày 18cm, lớp BTXM M300, đá $D_{max} = 40\text{mm}$ dày 22cm, lớp lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh, bù vênh mặt đường hiện trạng và thảm lớp bê tông nhựa C16 dày 05cm.

+ Xây dựng hoàn thiện mặt đường trên toàn tuyến.

+ Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng và các hạng mục còn lại.

8. Mô tả khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng dựng công trình và hệ thống điện chiếu sáng giai đoạn 2.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện gói thầu: Theo thời gian xây dựng (06 tháng).

3. Mô tả mục đích tuyển chọn Tư vấn:

Tuyển chọn nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện gói thầu đạt hiệu quả cao nhất về kinh tế - kỹ thuật và tiến độ.

II. Phạm vi công việc của Tư vấn:

1. Thực hiện công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng. Công tác Tư vấn giám sát thi công phải tuân thủ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Nhiệm vụ, nội dung thực hiện công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một

số điều của Luật Xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Quyền hạn và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia tư vấn giám sát theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (bao gồm cả nghĩa vụ giám sát trong giai đoạn bảo hành)

3. Giám sát trong giai đoạn bảo hành công trình:

+ Sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình đối với các hư hỏng phát sinh trong thời gian bảo hành, Tư vấn giám sát phải có trách nhiệm tham gia kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, xác định nguyên nhân, đề xuất biện pháp sửa chữa thay thế, rà soát và báo cáo Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp khắc phục sửa chữa thay thế.

+ Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục sửa chữa của Nhà thầu thi công xây dựng và Nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xây dựng.

+ Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho Nhà thầu thi công xây dựng và Nhà thầu cung ứng thiết bị công trình.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Kể từ khi hợp đồng được ký.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Lập báo cáo định kỳ (theo tuần, tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh. Các nội dung cần báo cáo: Tình hình thực hiện dự án; tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn); các đề xuất, kiến nghị.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có năng lực, kinh nghiệm và nhân sự đáp ứng yêu cầu tại “Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT”.

- Quy định về nhân sự:

+ Trong vòng 03 năm gần đây: Chưa từng vi phạm các quy định liên quan công tác lựa chọn nhà thầu dẫn đến việc bị cơ quan chức năng nhà nước áp dụng hình thức cảnh cáo trở lên; (ii) chưa từng bị cơ quan quản lý áp dụng hình thức kỷ luật, đình

chỉ hành nghề; (iii) chưa có lịch sử cung cấp dịch vụ tư vấn với chất lượng kém hoặc không hoàn thành hợp đồng đáp ứng yêu cầu tại Chủ đầu tư;

+ Đối với nhân sự không thuộc quản lý của Nhà thầu mà đi thuê, yêu cầu có văn bản chấp thuận và cam kết từ Đơn vị chủ quản của nhân sự về việc để nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn đầy đủ thời gian (toàn thời gian) huy động khi Nhà thầu trúng thầu.

V. Quy định về giá dự thầu:

- Về giải pháp tiết kiệm khi đấu thầu: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc tại Thông báo số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ, theo đó yêu cầu: *“Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện nghiêm tiết kiệm cắt ngay khi phân bổ ngân sách dự toán năm 2026 từ đầu năm 5% chi đầu tư theo đúng kết luận của Ban chấp hành Trung ương Đảng về kinh tế – xã hội năm 2025 – 2026 và thực hiện giải pháp tiết kiệm 5% khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án”*.

Do vậy, để thực hiện giải pháp tiết kiệm khi đấu thầu, Chủ đầu tư đề nghị các nhà thầu thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc tại Thông báo số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025; nghiên cứu và xác định giá dự thầu cho phù hợp; khuyến khích nhà thầu áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến để tối ưu hóa các chi phí khi chào thầu hoặc tự nguyện giảm giá.

(Đính kèm Thông báo số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ và Văn bản số 19713/BTC-QLĐT ngày 17/12/2025 của Bộ Tài chính để nhà thầu nghiên cứu thực hiện)

- Trường hợp hồ sơ dự thầu có giá trị giảm giá lớn hơn 20% giá gói thầu thì nhà thầu phải giải thích, làm rõ về tính khả thi của giá dự thầu và các chi phí cấu thành giá dự thầu.

V. Các bản vẽ

Hồ sơ thiết kế theo đường link đính kèm:

<https://drive.google.com/drive/folders/10jF6dlpjQDUQDeFZ9xMRmagntnoal77N>

VI. Thuế GTGT: 10%

VI. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Cung cấp các tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.